

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Trực.

2. Bà Trần Thị Bích Thủy.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố Tụng dân sự; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 348/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S, địa chỉ: Số 77 đường T, quận H, thành phố H;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang H, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP S.

- Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Nguyễn Huy T, chức vụ: Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S (Theo giấy ủy quyền số 527/UQ-CTHĐQT ngày 01/9/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP S.

+ Ông Hà Quang T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Hm(Theo quyết định ủy quyền số 217/2021/QĐ-HĐQT ngày 04/8/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP S.

- Người được ủy quyền lại:

+ Ông Nguyễn Minh T, chức vụ: Chuyên viên Quản trị nợ miền Trung và bà Nguyễn Hồng D, chức vụ: Chuyên viên Quản trị nợ miền Trung (Theo giấy ủy quyền số 618/UQ-SHB ngày 07/10/2021 của Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc khối QL&XLN CVĐ Ngân hàng TMCP S.

+ Bà Nguyễn Thị Lan P, chức vụ: Trưởng phòng KHCN, Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh H và bà Nguyễn Thị Hương G, chức vụ chuyên viên quan hệ KHCN, Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh H; địa chỉ liên lạc: Số 28 đường L, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H (Theo giấy ủy quyền số 618/UQ-SHB ngày 07/10/2021 của Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc khối QL&XLN CVĐ Ngân hàng TMCP S.

* **Bị đơn:** Ông Trần C, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 49 kiệt 81 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Sự thỏa thuận của của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Trần C công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 06/7/2022 là **4.369.641.214 đồng** (Bốn tỷ ba ba trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn hai trăm mười bốn đồng). Trong đó nợ gốc là 3.650.748.130 đồng (Ba tỷ sáu trăm năm mươi triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn một trăm ba mươi đồng), nợ lãi trong hạn là 682.992.844 đồng (Sáu trăm tám mươi hai triệu chín trăm chín mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng), lãi quá hạn là 35.900.240 đồng (Ba mươi lăm triệu chín trăm nghìn hai trăm bốn mươi đồng).

2.2. Về phương thức và thời gian trả nợ: Ngân hàng TMCP S và ông Trần C thỏa thuận thực hiện việc trả nợ của ông Trần C cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Đến ngày 06/9/2022 ông Trần C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);

- **Lần 2:** Đến ngày 06/10/2022 ông Trần C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);

- **Lần 3:** Đến ngày 06/11/2022 ông Trần C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng);

- **Lần 4:** Đến ngày 06/12/2022 ông Trần C phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ đồng). Trong đó trả nợ gốc là 650.748.130 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn một trăm ba mươi đồng); trả nợ lãi phát sinh là 349.251.870 đồng (Ba trăm bốn mươi chín triệu hai trăm năm mươi một nghìn tám trăm bảy mươi đồng).

- **Lần 5:** Đến ngày 31/12/2022 ông Trần C phải thanh toán toàn bộ số tiền lãi phát sinh đến ngày 06/7/2022 là 369.641.214 đồng (Ba trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn hai trăm mười bốn đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 07/7/2022 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ mà các bên đã ký kết.

Trường hợp ông Trần C vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu ông Trần C phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn nợ.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Trần C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi, kê biên toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 32, tờ bản đồ số 12, diện tích 123m²; hình thức sử dụng riêng 123m² (Trên đất có nhà ở 04 tầng và 01 tầng lửng, diện tích xây dựng 110,5m²; diện tích sàn 509,9m²), tọa lạc tại địa chỉ số 06 kiệt 29 đường L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 500379 do UBND thành phố H cấp ngày 20/8/2013 đứng tên Trần C. Theo các hợp đồng thế chấp cụ thể như sau:

Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 212/2013/HĐTC-CN/SHB.120602 ngày 21/8/2013, được đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố H vào ngày 21/8/2013; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 01PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 31/10/2013; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản số 02PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 26/3/2015; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 03PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 16/12/2015; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 04PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 20/12/2016; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 05PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 30/6/2017; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 06PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 07/6/2018; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 07PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 14/5/2019; hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 08PL-212/2013/HĐTC-CN/SHB.HU ngày 24/12/2019.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán số tiền nợ thì ông Trần C có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho đến khi ông Trần Cường trả hết toàn bộ số tiền nợ.

2.4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP S tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và đã nộp đủ, nay không phải nộp.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu: **112.000.000 đồng + (0,1% x 369.641.214 đồng) = 112.369.641 đồng** (Làm tròn số là **112.370.000 đồng**).

- Hai bên đương sự thỏa thuận ông Trần C tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **112.370.000 đồng** (Một trăm mười hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí, nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là **56.107.000 đồng** (Năm mươi sáu triệu một trăm lẻ bảy nghìn đồng) mà Ngân hàng TMCP S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000766 ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trọng Cẩn

